

HỌ VÀ TÊN :

LỚP:

PHIẾU ÔN LUYỆN TRONG THỜI GIAN HÈ KHỐI LỚP 2
NĂM HỌC : 2022 - 2023

Thứ, ngày tháng năm 2023

MÔN TOÁN:

Phần 1; TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :

1. Số nhỏ nhất trong các số 459, 725, 308, 916, 318 là:

A. 318

B. 459

C. 308

2. Số 939 được viết thành tổng các trăm, chục, đơn vị là:

A. $900 + 39$

B. $930 + 9$

C. $900 + 30 + 9$

3. Có một hộp bánh quy chia đều cho 7 bạn, mỗi bạn được 5 cái bánh.
Vậy số chiếc bánh quy trong hộp bánh có là :

A. 12 chiếc bánh quy

B. 35 chiếc bánh quy

C. 30 chiếc bánh quy

4. 2m5cm bằng bao nhiêu xăng-ti-mét?

A. 25 m

B. 205 m

C. 205 cm

5. Khoảng thời gian từ 9 giờ tối hôm trước đến 9 giờ sáng hôm sau là bao nhiêu giờ?

A. 18 giờ

B. 14 giờ

C. 12 giờ

6. Thứ năm tuần này là ngày 10 tháng 5. Hỏi thứ năm tuần sau là ngày bao nhiêu tháng 5?

A. 9

B. 17

C. 3

D. 15

Phần 2: TỰ LUẬN

1. Điền dấu > ; = ; < vào chỗ chấm:

a) $4\text{ m} \times 9$ 45 m

b) $20\text{cm} : 2$ $20\text{ cm} : 5$

2. Các số 267 ; 149 ; 545 ; 727; 234 xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là :

.....

3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $7\text{m } 7\text{cm}$ = cm

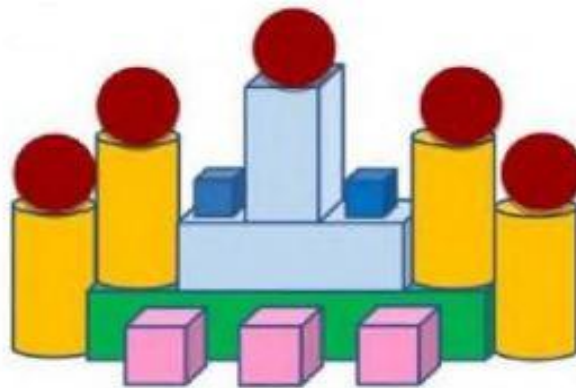
b) 500cm = m

c) $40\text{dm} + 40\text{m}$ = m

d) $2\text{dm} + 80\text{cm}$ = cm

4. Hình bên có:

- khối trụ
- khối cầu
- khối hộp chữ nhật
- khối lập phương



5. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp

- a) Số 955 có chữ số hàng trăm là....., chữ số hàng chục là....., chữ số hàng đơn vị là..... Số đó đọc là.....
- b) Số có chữ số hàng trăm là 9, chữ số hàng chục là 0 và chữ số hàng đơn vị là 6. Số đó viết là....., đọc là

6. Viết mm, cm, dm, m vào chỗ chấm thích hợp:

- Chiếc bàn cao 10
- Bề dày quyển truyện khoảng 12
- Cục tẩy dài khoảng 4
- Cây dừa cao 2

7. Đặt tính rồi tính.

[illegible]

8. Nam có 20 chiếc kẹo, Nam đem chia đều cho mọi người trong nhà. Nhà Nam gồm có bố, mẹ, chị, Nam và em của Nam. Hỏi mỗi người được mấy cái kẹo?

[illegible]

HƯỚNG DẪN PHỤ HUYNH KIỂM TRA BÀI LÀM CỦA HỌC SINH

Phần 1: TRẮC NGHIỆM

1. C. 308
2. C. $900 + 30 + 9$
3. B. 35 chiếc bánh quy
4. C. 205cm
5. C. 12 giờ
6. B. 17

Phần 2: TỰ LUẬN

1. Điền dấu $>$; $=$; $<$ vào chỗ chấm:

- a) $4\text{ m} \times 9 < 45\text{ m}$ b) $20\text{cm} : 2 > 20\text{ cm} : 5$

2. Các số 267 ; 149 ; 545 ; 727; 234 xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

149; 234; 267; 545; 727

3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- a) $7\text{m } 7\text{cm} = \mathbf{707}\text{ cm}$ c) $40\text{dm} + 40\text{m} = \mathbf{44}\text{ m}$
b) $500\text{cm} = \mathbf{5}\text{ m}$ d) $2\text{dm} + 80\text{cm} = \mathbf{100}\text{ cm}$

4. Hình bên có:

4 khối trụ **5** khối cầu **3** khối hộp chữ nhật **5** khối lập phương

5. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp

- a) Số 955 có chữ số hàng trăm là **9**, chữ số hàng chục là **5**, chữ số hàng đơn vị là **5**.

Số đó đọc là: **chín trăm năm mươi lăm**.

- b) Số có chữ số hàng trăm là **9**, chữ số hàng chục là **0** và chữ số hàng đơn vị là **6**.

Số đó viết là: **906**, đọc là: **chín trăm linh sáu**.

6. Viết mm, cm, dm, m vào chỗ chấm thích hợp:

- a) Chiếc bàn cao 10 **dm**
b) Bề dày quyển truyện khoảng 12 **mm**
c) Cục tẩy dài khoảng 4 **cm**
d) Cây dừa cao 2 **m**

7. Đặt tính rồi tính.

$$\begin{array}{r} 820 \\ - 486 \\ \hline \mathbf{334} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 167 \\ + 98 \\ \hline \mathbf{265} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 346 \\ + 264 \\ \hline \mathbf{610} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 756 \\ - 291 \\ \hline \mathbf{465} \end{array}$$

8. Nam có 20 chiếc kẹo, Nam đem chia đều cho mọi người trong nhà. Nhà Nam gồm có bố, mẹ, chị, Nam và em của Nam. Hỏi mỗi người được mấy cái kẹo?

Bài giải

Nhà Nam có 5 người

Số kẹo mỗi người được là:

$$\mathbf{20:5 = 4 \text{ (cái kẹo)}}$$

Đáp số: 4 cái kẹo